

Bản án số: 88/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 11 - 2019.

V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thao.
2. Bà Đặng Hồng Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp ly hôn” theo Thông báo về việc ấn định lại thời gian giải quyết vụ án số: 60/TB-TA ngày 09 tháng 8 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXX-ST, ngày 08 tháng 11 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ Như, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp 10, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Trí, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 2084 Dundas st, W. Toronto, Ont M6R 1W9, Canada.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ Như trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn Trí qua quen biết, tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 5 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang. Sau khi kết hôn ông Nguyễn Văn Trí quay về Canada sinh sống và làm thủ tục bảo lãnh bà sang Canada nhưng do khi phỏng vấn thì bà phỏng vấn không đạt, nên vẫn ở Việt Nam không sang Canada. Từ tháng 02



[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ Như và ông Nguyễn Văn Trí chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào 10 tháng 5 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang nên quan hệ hôn nhân của ông, bà là hợp pháp và được pháp luật Việt Nam thừa nhận. Sau khi kết hôn, bà Trần Thị Mỹ Như và ông Nguyễn Văn Trí sinh sống hai nơi khác nhau và không có liên lạc gì cho nhau. Từ đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa bà Như và ông Trí không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cho bà Trần Thị Mỹ Như được xin ly hôn với ông Nguyễn Văn Trí là phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

[4.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Mỹ Như khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ Như phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 470, Điều 474, Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27, Điều 44 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Thông tư số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

Áp dụng: Điều 51, Điều 56 và Điều 122 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ Như được ly hôn với ông Nguyễn Văn Trí.
2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ Như phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Mỹ Như đã nộp theo Biên lai thu số 0020014 ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thành án phí.
3. Bà Trần Thị Mỹ Như được nhận lại 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0009016 ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.
4. Về chi phí gửi thư bưu chính và đăng tin nội dung khởi kiện trên kênh VOV5 Ban đối ngoại của Đài tiếng nói Việt Nam: Bà Trần Thị Mỹ Như phải chịu 2.978.865 đồng (đã nộp xong).

năm 2011 đến nay, bà và ông Nguyễn Văn Trí không còn liên lạc gì cho đến nay. Bà cho rằng hạnh phúc gia đình không đạt, ông Nguyễn Văn Trí không quan tâm, chăm sóc cho tôi. Nay tôi làm đơn này khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn Trí.
- Về con chung; tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Mỹ Như khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Trí từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự cho ông Nguyễn Văn Trí, nhưng ông Nguyễn Văn Trí vắng mặt và cũng không có gửi văn bản nêu ý kiến gì để phản hồi đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự đã chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho bà Trần Thị Mỹ Như được ly hôn với ông Nguyễn Văn Trí theo quy định pháp luật; về con chung, tài sản chung và nợ chung, do đương sự khai không có nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ Như, địa chỉ thường trú tại ấp 10, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, có đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Văn Trí là người có quốc tịch Canada và đang cư trú tại Canada nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Văn Trí đã được Tòa án tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự cho ông Nguyễn Văn Trí. Tuy nhiên, không thể cấp tổng đạt văn bản tố tụng nêu trên cho bị đơn ông Nguyễn Văn Trí được do không có người nhận.

[3] Theo yêu cầu của bà Trần Thị Mỹ Như, Tòa án đã thực hiện thủ tục thông báo trên cổng thông tin điện tử của Tòa án; Cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Canada và trên kênh VOV5 Ban đối ngoại của Đài tiếng nói Việt Nam. Do đó, căn cứ vào điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Trí.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

5. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- UBND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**



Trịnh Thị Bích Hạnh